

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 11 năm 2023

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. **Tên môn học (tiếng Việt)** : NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN
2. **Tên môn học (tiếng Anh)** : PRINCIPLES OF ACCOUNTING
3. **Mã số môn học** : ACC301
4. **Trình độ đào tạo** : Đại học
5. **Ngành đào tạo áp dụng** : Ngành Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Kinh tế quốc tế; Luật kinh tế; Ngôn ngữ Anh; Hệ thống thông tin quản lý.
6. **Số tín chỉ** : 03
 - Lý thuyết : 02 tín chỉ
 - Thảo luận và bài tập : 01 tín chỉ
 - Thực hành :
 - Khác (ghi cụ thể) :
7. **Phân bổ thời gian**
 - Tại giảng đường : 45 tiết
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
 - Tự học ở nhà : 135 tiết
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. **Khoa quản lý môn học** : Khoa Kế toán - Kiểm toán
9. **Môn học trước** : Không có
10. **Mô tả môn học**

Nguyên lý kế toán là môn học thuộc khối kiến thức cơ sở khối ngành. Môn học cung cấp các kiến thức kế toán cơ bản về khái niệm, đối tượng của kế toán, các phương pháp kế toán, sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán để thực hành được quy trình kế toán trong doanh nghiệp theo đúng các quy định pháp luật hiện hành. Hơn nữa, môn học cung cấp các kiến thức kế toán cơ bản để diễn giải được các

vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế (tài chính, ngân hàng, kế toán, quản trị kinh doanh, kinh tế quốc tế...).

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Nội dung CDR CTĐT ¹ phân bổ cho môn học	CDR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)
CO1	Cung cấp các kiến thức kế toán cơ bản để thực hành được quy trình kế toán trong doanh nghiệp theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội trong lĩnh vực kinh tế.	PLO1
		Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội.	PLO5
CO2	Cung cấp các kiến thức kế toán cơ bản để diễn giải được các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế (tài chính, ngân hàng, kế toán, quản trị kinh doanh, kinh tế quốc tế)	Khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kế toán kiểm toán.	PLO6

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CDR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CDR CTĐT)

CDR MH	Nội dung CDR MH	Mức độ theo thang đo của CDR MH	Mục tiêu môn học	CDR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	Sử dụng các kiến thức cơ bản về kế toán để thực	3	CO1	PLO1

¹ Giải thích ký hiệu viết tắt: CDR – chuẩn đầu ra; CTĐT - chương trình đào tạo.

	hiện quy trình kế toán trong doanh nghiệp.			
CLO2	Tóm tắt được Luật kế toán, các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành áp dụng trong kế toán doanh nghiệp.	2	CO1	PLO5
CLO3	Giải thích được các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế (tài chính, ngân hàng, kế toán, quản trị kinh doanh, kinh tế quốc tế) có liên quan đến kế toán.	2	CO2	PLO6

11.3. Ma trận đóng góp của môn học cho PLO

Mã CDR CTĐT	PLO1	PLO5	PLO6
Mã CDR MH			
CLO1	3		
CLO2		2	
CLO3			2

12. Phương pháp dạy và học

Phương pháp “Người học là trung tâm” sẽ được sử dụng trong môn học để giúp sinh viên tham gia tích cực. Kết quả học tập dự kiến sẽ đạt được thông qua một loạt các hoạt động học tập ở trường và ở nhà.

- Khuyến khích sinh viên chuẩn bị bài mới ở nhà, hoàn thành các bài tập cá nhân.
- Tại lớp, giảng viên giải thích các định nghĩa và nguyên lý cơ bản; đặt ra các vấn đề, hướng dẫn và khuyến khích sinh viên giải quyết; sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Giảng viên hướng dẫn giải bài tập, nêu vấn đề và giải đáp các thắc mắc của sinh viên liên quan đến bài học.

- Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích đưa ra các câu hỏi cũng như thảo luận để hiểu các chủ đề dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Quy định về hình thức giảng dạy: Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là trực tuyến (online) kết hợp trực tiếp (offline), đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Yêu cầu môn học

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật:

+ Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp.

+ Sinh viên có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập: Sinh viên phải hoàn thành tất cả bài tập cá nhân, đọc tài liệu môn học và thực hiện các yêu cầu khác liên quan đến học tập theo yêu cầu của giảng viên.

- Quy định liên quan đến bài thi, bài kiểm tra và đánh giá đạt học phần: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.

- Quy định liên quan đến phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.

- Thực hiện các hoạt động liên quan đến học tập, nghiên cứu khác theo yêu cầu của giảng viên.

14. Học liệu của môn học

14.1. Tài liệu chính

[1] Nguyễn Thị Loan. (2018). *Giáo trình Nguyên lý kế toán*. TP.HCM: NXB Lao động.

14.2. Tài liệu tham khảo

[2] Võ Văn Nhị. (2018). *Giáo trình Nguyên lý kế toán*. TP.HCM: NXB Tài chính.

[3] Barry Elliott and Jamie Elliott (2019). Financial Accounting and Reporting 19th edition. UK: Publisher Pearson

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CDR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần	CLO1, CLO2, CLO3	10%
	A.1.2. Kiểm tra cá nhân	CLO1, CLO2, CLO3	20%
	A.1.3. Bài tập nhóm	CLO1, CLO2, CLO3	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ	CLO1, CLO2, CLO3	50%

2. Nội dung và phương pháp đánh giá

A.1. Đánh giá quá trình

A.1.1. Chuyên cần

Giảng viên đánh giá việc tham gia lớp học của sinh viên trong quá trình học tập.

A.1.2. Kiểm tra cá nhân

- Hình thức: Bài kiểm tra cá nhân theo hình thức hỗn hợp. Đề kiểm tra không sử dụng tài liệu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài thi. (Sinh viên được sử dụng Bảng kê hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp).

- Phương thức đánh giá: theo thang điểm 10.

- Nội dung: Các câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra gồm nội dung các chương (từ chương 1 đến chương 5) của môn học nhằm đánh giá khả năng hệ thống hóa khái quát hóa và vận dụng các kiến thức cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp.

A.1.3. Bài tập nhóm

- Tổ chức: Làm việc mỗi nhóm từ 3-5 người.

- Phương thức đánh giá: theo thang điểm 10.

- Nội dung: Giảng viên giao bài tập nhóm cho sinh viên thực hiện khi kết thúc chương 4. Bài tập nhóm để đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức của nội dung các chương đã học (từ chương 1 đến chương 4) và kỹ năng làm việc nhóm.

A.2. Thi cuối kỳ

- Hình thức: Bài thi cuối kỳ theo hình thức trắc nghiệm khách quan bao gồm 40 câu. Đề thi không sử dụng tài liệu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi

dụng để gian lận trong quá trình làm bài thi. (Sinh viên được sử dụng Bảng kê hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp). Đề thi được chọn ngẫu nhiên theo kết cấu trên phần mềm quản lý ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm. Trong trường hợp Trường có quy định hình thức ra đề khác thì áp dụng theo qui định của Trường. Nguồn đề thi được áp dụng theo qui định hiện hành của Trường.

- Phương thức đánh giá: Điểm bài thi được chấm theo đáp án môn Nguyên lý kế toán, mỗi câu đúng là 0,25 điểm, sai 0 điểm, sử dụng thang điểm 10.

- Nội dung: Các câu hỏi trong đề thi bao quát tất cả các nội dung các chương của môn học nhằm đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức cơ bản về kế toán để thực hiện quy trình kế toán một số nghiệp vụ phát sinh chủ yếu trong doanh nghiệp.

- Thời gian làm bài: 60 phút.

3. Các rubrics đánh giá

A.1.1. Chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Chuẩn đầu ra môn học				Tổng điểm
	CLO1	CLO2	CLO3		
Số buổi sinh viên đến lớp	9 buổi	x	x	x	10
	8 buổi	x	x	x	8
	7 buổi	x	x	x	5
	Dưới 7 buổi	x	x	x	0

A.1.2. Kiểm tra cá nhân

Nội dung đánh giá	Số câu hỏi	Chuẩn đầu ra môn học			Tổng điểm
		CLO1	CLO2	CLO3	
Chương 1	1	x	x	x	2
Chương 2	1	x	x	x	2
Chương 3	1	x	x	x	2

Chương 4	1	x	x	x	2
Chương 5	1	x	x	x	2
Tổng điểm					10

A.1.3. Bài tập nhóm

Tiêu chí	Trọng số	Thang điểm			
		Dưới 5	5 – dưới 7	7 – dưới 9	9 - 10
Hình thức và bố cục	20%	Hình thức và bố cục của báo cáo tuân thủ dưới 50% các quy định về trình bày do giảng viên yêu cầu.	Hình thức và bố cục của báo cáo tuân thủ từ 50% đến dưới 70% các quy định về trình bày do giảng viên yêu cầu.	Hình thức và bố cục của báo cáo tuân thủ từ 70% đến dưới 90% các quy định về trình bày do giảng viên yêu cầu.	Hình thức và bố cục của báo cáo tuân thủ từ 90% trở lên các quy định về trình bày do giảng viên yêu cầu.
Nội dung báo cáo	50%	Kết quả của báo cáo hoàn thành dưới 50% so với yêu cầu	Kết quả của báo cáo hoàn thành từ 50% đến dưới 70% so với yêu cầu	Kết quả của báo cáo hoàn thành từ 70% đến dưới 90% so với yêu cầu	Kết quả của báo cáo hoàn thành từ 90% trở lên so với yêu cầu
Phối hợp nhóm	30%	Đóng góp ý kiến: chỉ dựa vào ý kiến một người Đóng góp thu thập tài liệu: chỉ 1 người cung	Đóng góp ý kiến: chỉ dựa vào ý kiến một vài người Đóng góp thu thập tài liệu: vài người cung cấp	Đóng góp ý kiến: nhiều người nhưng không phải tất cả	Đóng góp ý kiến: toàn bộ mọi người Đóng góp thu thập tài liệu: nhiều người nhưng không

		cấp		phải tất cả	mọi người
		Thực hiện viết bài làm: chỉ 1 người thực hiện.	Thực hiện viết bài làm: vài người thực hiện.	Thực hiện viết bài làm: nhiều người nhưng không phải tất cả	Thực hiện viết bài làm: toàn bộ mọi người

A.2. Thi cuối kỳ

Câu hỏi	Chương	Chuẩn đầu ra môn học			Tổng điểm
		CLO1	CLO2	CLO3	
35 câu hỏi độc lập	1		x	x	8,75
	2	x	x		
	3	x	x		
	4	x		x	
	5	x			
	6	x			
	7		x		
	8		x		
05 câu hỏi nhóm	5, 6	x			1,25
Tổng điểm					10

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (tiết)	Nội dung giảng dạy chi tiết	CĐR MH	Hoạt động dạy và học	Phương pháp đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(g)
6	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN <p>1.1. Quá trình hình thành và phát triển của kế toán</p> <p>1.2. Định nghĩa và đối tượng kế toán</p> <p>1.2.1. Định nghĩa</p> <p>1.2.2. Đối tượng</p> <p>1.3. Vai trò và chức năng của kế toán</p> <p>1.3.1. Vai trò</p> <p>1.3.2. Chức năng</p> <p>1.4. Phân loại kế toán</p> <p>1.5. Các phương pháp kế toán</p> <p>1.5.1. Phương pháp chứng từ</p> <p>1.5.2. Phương pháp kiểm kê</p>	CLO1, CLO2, CLO3	Trực tiếp (offline) GIẢNG VIÊN: Trình bày mục tiêu và nội dung chương. Giảng giải nội hàm của chương, hướng dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn và làm bài tập liên quan đến nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu chương tiếp theo sẽ học. + Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên; Làm bài tập.	A.1.1 A.1.2 A.1.3 A.2.1	[1] [2] [3]

	<p>1.5.3. Phương pháp tính giá</p> <p>1.5.4. Phương pháp tài khoản</p> <p>1.5.5. Phương pháp ghi sổ</p> <p>1.5.6. Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán</p> <p>1.6. Các nguyên tắc và yêu cầu của kế toán</p> <p>1.6.1. Các nguyên tắc kế toán</p> <p>1.6.2. Các yêu cầu của kế toán</p> <p>1.7. Môi trường pháp lý</p> <p>1.7.1. Luật Kế toán và các quy định liên quan</p> <p>1.7.2. Chuẩn mực kế toán</p> <p>1.7.3. Chế độ kế toán</p>				
4	<p>CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH (BCTC)</p> <p>2.1. Khái niệm và mục đích của BCTC</p> <p>2.1.1. Khái niệm</p> <p>2.1.2. Mục đích</p> <p>2.2. Nguyên tắc lập và trình bày BCTC</p> <p>2.3. Hệ thống BCTC</p>	CLO1, CLO2, CLO3	<p>Trực tiếp (offline)</p> <p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>Trình bày mục tiêu và nội dung chương.</p> <p>Giảng giải nội hàm của chương, hướng dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên.</p>	A.1.1 A.1.2 A.1.3 A.2.1	[1] [2] [3]

	<p>2.3.1. Bảng cân đối kế toán</p> <p>2.3.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</p> <p>2.3.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</p> <p>2.3.4. Thuyết minh BCTC</p>		<p>SINH VIÊN:</p> <p>Tại nhà: Ôn và làm bài tập nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu chương tiếp theo sê học.</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên; Làm bài tập.</p>		
4	<p>CHƯƠNG 3: CHỨNG TỪ KẾ TOÁN VÀ KIỂM KÊ</p> <p>3.1 Chứng từ kế toán</p> <p>3.1.1 Khái niệm và ý nghĩa của chứng từ</p> <p>3.1.2 Phân loại chứng từ</p> <p>3.1.3 Nội dung chứng từ</p> <p>3.1.4 Trình tự xử lý và luân chuyển chứng từ</p> <p>3.2 Kiểm kê</p> <p>3.2.1 Khái niệm và ý nghĩa của kiểm kê</p> <p>3.2.2 Phân loại kiểm kê</p> <p>3.2.3 Phương pháp kiểm kê</p>	CLO1, CLO2, CLO3	<p>Trực tiếp (offline)</p> <p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>Trình bày mục tiêu và nội dung chương.</p> <p>Giảng giải nội hàm của chương, hướng dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên.</p> <p>Giao bài tập nhóm</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p>Tại nhà: Ôn và làm bài tập nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu chương tiếp theo sê học.</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo</p>	A.1.1 A.1.2 A.1.3 A.2.1 [1] [2] [3]	

			luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên; Làm bài tập.		
8	<p>CHƯƠNG 4: TÀI KHOẢN VÀ GHI SỐ</p> <p>4.1 Tài khoản</p> <p>4.1.1. Khái niệm</p> <p>4.1.2. Nội dung và kết cấu</p> <p>4.1.3. Phân loại</p> <p>4.2 Ghi sổ</p> <p>4.2.1. Khái niệm</p> <p>4.2.2. Ý nghĩa</p> <p>4.2.3. Nội dung và phương pháp ghi sổ</p> <p>4.3. Kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết</p> <p>4.3.1. Khái niệm, ý nghĩa, đặc điểm của kế toán tổng hợp</p> <p>4.3.2. Khái niệm, ý nghĩa, đặc điểm của kế toán chi tiết</p> <p>4.3.3. Mối quan hệ giữa kế toán tổng hợp và kế toán chi tiết</p> <p>4.4. Đổi chiểu, kiểm tra số liệu kế toán</p>	CLO1, CLO2, CLO3	<p>Trực tiếp (offline)</p> <p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>Trình bày mục tiêu và nội dung chương.</p> <p>Giảng giải nội hàm của chương, hướng dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên.</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p>Tại nhà: Ôn và làm bài tập nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu chương tiếp theo sê học.</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên; Làm bài tập.</p>	A.1.1 A.1.2 A.1.3 A.2.1	[1] [2] [3]

	4.4.1. Đổi chiểu, kiểm tra số liệu kế toán tổng hợp 4.4.2. Đổi chiểu, kiểm tra số liệu kế toán chi tiết				
8	<p>CHƯƠNG 5: TÍNH GIÁ CÁC ĐỐI TƯỢNG KẾ TOÁN</p> <p>5.1. Những vấn đề chung về tính giá các đối tượng kế toán</p> <p>5.1.1. Khái niệm</p> <p>5.1.2. Ý nghĩa</p> <p>5.1.3. Yêu cầu của tính giá</p> <p>5.2. Các loại giá chủ yếu sử dụng trong kế toán</p> <p>5.2.1. Giá gốc</p> <p>5.2.2. Giá thị trường</p> <p>5.2.3. Giá hạch toán</p> <p>5.2.4. Giá trị thuần có thể thực hiện</p> <p>5.3. Tính giá một số đối tượng kế toán</p> <p>5.3.1. Tính giá chứng khoán</p> <p>5.3.2. Tính giá hàng tồn kho</p> <p>5.3.3. Tính giá tài sản cố định</p>	CLO1, CLO2, CLO3	<p>Trực tiếp (offline) hoặc trực tuyến (online 05 tiết)</p> <p>GIẢNG VIÊN: Trình bày mục tiêu và nội dung chương. Giảng giải nội hàm của chương, hướng dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên.</p> <p>SINH VIÊN: Tại nhà: Ôn và làm bài tập nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu chương tiếp theo sẽ học. + Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên; Làm bài tập.</p>	A.1.1 A.1.2 A.2.1	[1] [2] [3]

	CHƯƠNG 6: KẾ TOÁN CÁC NGHIỆP VỤ KINH TẾ CHỦ YẾU TRONG DOANH NGHIỆP 6.1. Kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu trong doanh nghiệp sản xuất 6.1.1. Kế toán các yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất 6.1.2. Kế toán quá trình sản xuất 6.1.3. Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ 6.2. Kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu trong doanh nghiệp thương mại 6.2.1. Kế toán quá trình mua hàng 6.2.2. Kế toán quá trình bán hàng 6.1.3. Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ	CLO1, CLO2, CLO3	Trực tiếp (offline) hoặc trực tuyến (online 05 tiết) GIẢNG VIÊN: Trình bày mục tiêu và nội dung chương. Giảng giải nội hàm của chương, hướng dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn và làm bài tập nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu chương tiếp theo sẽ học. + Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên; Làm bài tập	A.1.1 A.1.2 A.2.1	[1] [2] [3]
3	CHƯƠNG 7: SỔ KẾ TOÁN VÀ CÁC HÌNH THỨC KẾ TOÁN 7.1. Sổ kế toán 7.1.1. Khái niệm và ý nghĩa của sổ kế toán 7.1.2. Các loại sổ kế toán	CLO1, CLO2, CLO3	Trực tiếp (offline) GIẢNG VIÊN: Trình bày mục tiêu và nội dung chương. Giảng giải nội hàm của chương, hướng	A.1.1 A.1.2 A.2.1	[1] [2] [3]

	<p>7.1.3. Quy tắc ghi và chữa sổ kê toán</p> <p>7.2. Hình thức kê toán</p> <p>7.2.1. Khái niệm</p> <p>7.2.2. Các hình thức kê toán:</p> <p>7.2.2.1. Hình thức kê toán Nhật ký chung</p> <p>7.2.2.2. Hình thức kê toán Nhật ký - Sổ cái</p> <p>7.2.2.3. Hình thức kê toán Chứng từ ghi sổ</p> <p>7.2.2.4. Hình thức kê toán Nhật ký - Chứng từ</p> <p>7.2.2.5. Hình thức Kế toán máy</p>		<p>dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên.</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p>Tại nhà: Ôn và làm bài tập nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu chương tiếp theo sẽ học.</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên.</p>		
2	<p>CHƯƠNG 8: TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN</p> <p>8.1. Ý nghĩa của tổ chức công tác kế toán</p> <p>8.2. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>8.2.1. Tổ chức hệ thống chứng từ kế toán</p> <p>8.2.2. Tổ chức vận dụng tài khoản kế toán</p> <p>8.2.3. Tổ chức vận dụng hình thức kế toán</p> <p>8.2.4. Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo kế toán</p>	CLO1, CLO2, CLO3	<p>Trực tiếp (offline)</p> <p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>Trình bày mục tiêu và nội dung chương.</p> <p>Giảng giải nội hàm của chương, hướng dẫn sinh viên giải bài tập, trả lời câu hỏi của sinh viên.</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p>+ Tại nhà: Ôn và làm bài tập nội dung chương đã học. Đọc trước tài liệu</p>	A.1.1 A.1.2 A.2.1	[1] [2] [3]

	<p>8.2.5. Tổ chức trạng bị và ứng dụng kỹ thuật tính toán và thông tin hiện đại trong công tác kế toán.</p> <p>8.2.6. Tổ chức bộ máy kế toán.</p> <p>8.2.7. Tổ chức công tác kiểm tra kế toán</p>		<p>chương tiếp theo sẽ học.</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng; Tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến xây dựng bài; Trả lời câu hỏi của giảng viên.</p>		
Môn học được giảng dạy trực tuyến tối đa không quá 30% tổng thời lượng chương trình					

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Nguyễn Quốc Thắng

NGƯỜI BIÊN SOẠN

ThS. Nguyễn Xuân Nhật

TRƯỞNG KHOA

TS. Đặng Đình Tân

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS., TS. Nguyễn Đức Trung

